

Số: 631/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 18 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 744/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Đối với người yêu cầu:

- Chị Phan Thị Hồng H - sinh năm 1980

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 11 (xóm 7 cũ), phường C, quận H, thành phố H

- Anh Hoàng Tuấn C- sinh năm 1974

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 203 dãy B, TT May Thăng Long, Yên Lạc, phường V, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Phan Thị Hồng H và Anh Hoàng Tuấn C tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 18/02/2020 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, H. Quá trình sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 6/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống lối sống. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị H và Anh C xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng làm đơn thuận tình ly hôn, đồng thời thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phan Thị Hồng H và anh Hoàng Tuấn Cg

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và Anh C xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Không có.

- Về nợ chung: Không có

- Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) Chị H đã nộp theo biên lai số 0050616 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Mai Động, quận H, H (ĐKKH số 30 ngày 18/02/2020);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T